

# GIÁO DỤC GIA ĐÌNH TRONG CHIẾN LƯỢC CON NGƯỜI

PHÍ VĂN BA

**T**rong quá trình phát triển của xã hội loài người qua hàng triệu năm, gia đình là một trong những hình thức cơ cấu nhóm xã hội xuất hiện sớm nhất. Gia đình có vai trò như là cái tập thể đầu tiên, cái lò luyện đầu tiên tạo ra nhân cách xã hội của công dân. Từ xưa đã vậy, ngày nay càng như vậy. Vì thế trong điều kiện xã hội hiện đại sẽ không thể nói gì đến giáo dục con người mới, đến chiến lược con người nói chung nếu không bắt đầu từ gia đình, từ giáo dục gia đình.

## 1. Gia đình là một hình thức nhóm xã hội đặc biệt.

Trong xã hội bao giờ cũng có các hình thức nhóm xã hội khác nhau luôn tồn tại và vận động. Gia đình, xét về nhiều mặt, có thể coi là một hình thức nhóm nhỏ đặc biệt. Khi xem xét các nhóm nhỏ này người ta đã đi đến những quan niệm phổ biến: gia đình là tế bào của xã hội, gia đình là xã hội thu nhỏ. Về đại thể thì quan niệm thứ nhất không tạo ra sự gay gắt lớn trong nhận thức lý luận. Nhưng quan niệm gia đình là xã hội thu nhỏ thì, theo tôi, chưa ổn. Hơn nữa, nếu chỉ xem xét gia đình dưới góc độ của các quan niệm này, nếu không đi sâu tìm hiểu những nét đặc biệt của các quan hệ nhóm nhỏ này thì sẽ dẫn đến sự vận dụng sai lầm, gây hậu quả xã hội không nhỏ như đã thấy trong những điều kiện xã hội nước ta nhiều thập kỷ qua.

Cho dù chúng ta qua nhiệm gia đình là tế bào của xã hội là xã hội thu nhỏ, hay là gì đi nữa, thì nó cũng tồn tại như là một hình thức nhóm nhỏ nhưng là nhóm nhỏ đặc biệt. Chính những nét đặc biệt này giải thích về tất cả sự khác nhau của nó với xã hội nói chung, với các hình thức nhóm xã hội khác nói riêng, về vai trò đặc biệt của gia đình và giáo dục gia đình trong việc hình thành nhân cách, trong việc xác lập, củng cố và phát triển các chuẩn mực đạo đức xã hội và văn hóa, trong việc kế thừa và phát triển văn minh nói chung.

Những nét đặc biệt của nhóm nhỏ- gia đình đều xuất phát trước hết từ *quan hệ huyết thống đặc biệt*. Nó là quan hệ huyết thống đặc biệt vì lẽ gia đình được bắt đầu từ quan hệ tình yêu (về cơ bản là như vậy) giữa hai người khác giới *không có quan hệ huyết thống* với nhau. Quan hệ này (quan hệ vợ chồng) là cơ sở ban đầu, là nền tảng tồn tại và phát triển của gia đình, là quan hệ có tính quyết định trong gia đình. Trong trường hợp vợ chồng không có con cái, quan hệ này được củng cố và phát triển trên cơ sở tình yêu phát triển theo chiều sâu và sự hòa hợp ngày càng tăng về tâm- sinh lý, tức là nó phát triển tới sự hòa hợp đặc biệt và *duyệt như* trở thành quan hệ huyết thống. Trong trường hợp trái lại thì không tồn tại gia đình nữa, do đó không còn đối tượng để bàn.

Khi vợ chồng “sinh con đẻ cái” tức là tạo ra những chủ thể quan hệ mới, thì các quan hệ này mang tính huyết thống và quan hệ vợ chồng trở thành quan hệ bố mẹ,

được “huyết thống hóa” qua con cái. Cho nên có thể nói, tất cả các quan hệ gia đình- quan hệ giữa vợ chồng với nhau và với con cái, giữa con cái với bố mẹ (và ông bà) và với nhau v.v... đều là các quan hệ huyết thống.

Tính huyết thống tạo nên những quan hệ gắn bó đặc biệt trong gia đình và làm cho các quan hệ giữa người với người trong gia đình không phải là quan hệ xã hội thuần túy, do đó mặc dù gia đình cũng là tổng các quan hệ con người- thành viên của nó, nhưng không phải là xã hội, cũng không phải là xã hội thu nhỏ. Nếu chỉ xuất phát từ chỗ xã hội là tổng các quan hệ con người mà “suy ra” gia đình là xã hội thu nhỏ thì đó là sự vận dụng lôgic hình thức một cách sai lầm. Và sai lầm này đã phải trả giá đắt.

Từ tính chất đặc biệt của quan hệ gia đình như là quan hệ huyết thống ấy, nội dung của các quan hệ gia đình cũng trở nên đặc biệt. Nói chung, các quan hệ xã hội đều mang nội dung như là sự tương quan thống nhất giữa quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia quan hệ. Sự “sòng phẳng” của các quan hệ này được bảo đảm bằng sự tự điều chỉnh hoặc sự điều chỉnh của các lực lượng xã hội khác nhau trên cơ sở các qui phạm xã hội (kể cả các qui phạm pháp luật). Các quan hệ gia đình lại có đặc điểm khác: Trong đó không có sự quy định “sòng phẳng” giữa quyền và nghĩa vụ. Đứng ra thì tính “nghĩa vụ” trong các quan hệ này gần như không có. Nghĩa vụ đối với nhau trở thành quyền- quyền được làm nghĩa vụ đối với nhau. Chẳng hạn đảm đương công việc nội trợ trong gia đình vì chồng con, đó là quyền hay nghĩa vụ của người vợ? Đó là quyền, thậm chí còn là quyền thiêng liêng và bất khả xâm phạm của người vợ. Nếu người chồng lo toan những công việc nặng nhọc, khó khăn trong gia đình vì vợ con mình thì đó là gì? Cũng là quyền chứ không phải nghĩa vụ. Nếu bắt người vợ và người chồng phải làm những cái đó như là nghĩa vụ thì sẽ không còn là gia đình nữa. Cho nên áp đặt các quan hệ “quyền và nghĩa vụ” thô thiển vào quan hệ gia đình chỉ có thể là sự phá hoại gia đình mà thôi.

Trên cơ sở huyết thống và nội dung đặc biệt của quan hệ con người trong gia đình và những yếu tố sinh hoạt khác mà gia đình và các quan hệ gia đình trở thành những yếu tố đặc biệt đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách của các thành viên xã hội, của các công dân tương lai.

## **2. Vai trò của gia đình và giáo dục gia đình trong sự hình thành nhân cách xã hội.**

Nhân cách xã hội được hình thành trong một quá trình lâu dài, trong quá trình con người tự hoàn thiện mình, có thể nói là trong cả đời người. Sự hình thành, phát triển nhân cách chịu tác động rất nhiều và mạnh mẽ của những điều kiện và hoàn cảnh xã hội, của những yếu tố môi trường sống. Vậy ở đây vai trò của gia đình và giáo dục gia đình thể hiện ở chỗ nào?

*Trước hết*, gia đình và giáo dục gia đình tạo ra những cơ sở mang tính chất nền tảng về đạo đức, tư tưởng, trí tuệ, tính cách. Trên những nền tảng đó con người tiếp thu sự tác động của những yếu tố xã hội khác. Nói cách khác, gia đình và giáo dục gia đình không quyết định toàn bộ sự hình thành nhân cách mà tạo ra những tiền đề và điều kiện chủ quan cần thiết cho sự hình thành nhân cách.

Khi một đứa trẻ ra đời nó đã bắt đầu chịu tác động của các quan hệ xã hội đặc biệt- các quan hệ gia đình. Cùng với sự phát triển khả năng nhận thức, các quan hệ gia đình ngày càng tăng cường ghi những dấu ấn mạnh mẽ của mình trong đầu óc và tình cảm đứa trẻ. Những dấu ấn này thường là rất mạnh mẽ và sâu sắc, có tác động

lâu dài và đặc biệt. Trong quá trình lớn lên, đứa trẻ liên tục chịu tác động uốn nắn trực tiếp và thường xuyên của các quan hệ gia đình, và giáo dục gia đình. Do đó các tác động này còn đóng vai trò mở đầu và định hướng cho sự hình thành nhân cách.

Cùng với sự lớn lên của đứa trẻ, các quan hệ xã hội của nó ngày càng mở rộng và vượt ra ngoài khuôn khổ gia đình. Các quan hệ xã hội, các yếu tố xã hội này ngày càng tăng cường sức tác động lên đứa trẻ đang trưởng thành, còn tác động trực tiếp của gia đình và giáo dục gia đình ngày càng giảm. Đến một lúc nào đó (thường là từ lứa tuổi sắp thanh niên) con người sẽ nằm giữa hai sức mạnh nhào nặn: Gia đình thông qua các phương tiện và phương pháp giáo dục muốn tạo ra một nhân cách theo “gia phong” xã hội càng muốn tạo ra một thành viên phù hợp với mình. Khi hai lực lượng tác động này phù hợp, thống nhất với nhau thì sự hình thành nhân cách thuận lợi. Còn ngược lại, khi tác động giáo dục của gia đình và xã hội không thống nhất hoặc đối lập nhau thì sự hình thành nhân cách xảy ra rất phức tạp và khó khăn. Trong trường hợp này những đặc điểm tâm-sinh lý và các yếu tố cá nhân khác nhau (mang tính chất bẩm sinh) có tác động mạnh mẽ đến sự hình thành nhân cách.

*Thứ hai*, gia đình và giáo dục gia đình có vai trò như một bộ lọc trong quá trình hình thành nhân cách.

Ngạn ngữ có câu: “gân mực thì đen, gân đèn thì sáng”. Nhưng cũng lại có câu “...gân bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Phải chăng ở đây có gì mâu thuẫn? Không tuyệt nhiên không. Người ta có thể “gân mực” mà vẫn không đen nếu có tác động của hai yếu tố: Sự giáo dục và bản lĩnh cá nhân. Những suy đến cùng thì bên cạnh những yếu tố bẩm sinh (tất nhiên là có), bản lĩnh cá nhân cũng có được do giáo dục là chủ yếu trong đó giáo dục gia đình có vai trò đặc biệt. Vai trò tác dụng đặc biệt của giáo dục gia đình ở đây do các đặc điểm sau qui định: Sự bảo thủ khép kín tương đối; gia phong; tính trực liếp; cơ sở tình cảm; sự mẫu mực cụ thể. Với những đặc điểm này gia đình và giáo dục gia đình có vai trò như một bộ lọc đặc biệt. Ví thử môi trường xã hội như một chất lỏng thấm vào con người trong đó có cả cái tốt lẫn cái xấu thì gia đình và giáo dục gia đình như là bộ lọc gạt bỏ những gì “độc hại” theo quan điểm gia phong - cũng có thể đúng hoặc không đúng. Nếu quan điểm gia phong đúng thì “bộ lọc gia đình này” là người trợ thủ số một của xã hội trong việc hình thành nhân cách tốt những công dân tốt của nó. Còn nếu ngược lại thì gia đình là lực lượng bảo thủ, cản trở tiến bộ xã hội nói chung hoặc nhân lên sự tác động tha hóa.

Quá trình phát triển và hoàn thiện của mỗi con người luôn luôn bao gồm sự kế thừa cái cũ và tiếp thu cái mới. Kế thừa và phát triển cái gì của quá khứ và tiếp thu cái gì của sự phát triển văn minh hiện đại; kế thừa truyền thống cũ như thế nào và tiếp thu cái mới như thế nào v.v... Trong tất cả những vấn đề cụ thể và quan trọng này của sự hình thành nhân cách luôn luôn tìm thấy tác động mạnh mẽ của bộ lọc gia đình và giáo dục gia đình. Điều này giải thích một loạt những hiện tượng nghịch lý trong xã hội. Chẳng hạn tại sao trong xã hội cũ đầy rác rưởi, hơn nữa các lực lượng thống trị còn tìm mọi cách tha hóa con người, nhưng vẫn có không ít những nhân cách xã hội tuyệt vời? Tại sao trong chế độ xã hội ta lại vẫn hình thành không ít những kẻ bị tha hóa nghiêm trọng? Tại sao trong trào lưu toàn thế giới chạy theo một sinh hoạt, bên cạnh một số không ít trẻ em học đòi dờm từ lúc mới nức mắt, lại có rất nhiều thanh thiếu niên giữ được cách sống giản dị, khiêm tốn? Có thể dẫn ra hàng nghìn câu hỏi tương tự. Vậy tại sao? Do tác động giáo dục của xã hội ư? Có, nhưng ít thôi. Chủ yếu ở đây là do sự gạn lọc của gia đình, do cái bộ lọc ấy tốt hay xấu.

*Thứ ba*, gia đình là cái nôi nuôi dưỡng nhân tính. Người xưa bảo “nhân chi sơ tính bản thiện” có lẽ cần phải suy nghĩ nhiều về cái lôgic bên trong của cái lập luận ấy. Cái thiện bẩm sinh ở mỗi đứa trẻ có tiếp tục tồn tại và phát triển lên không, có từ đó hình thành nên những công dân đôn hậu, từ thiện, nhân đức hay không- điều đó lại tùy thuộc rất nhiều và trước hết vào cái nôi gia đình và giáo dục gia đình. Các quan hệ ruột thịt, đầy tình thương yêu, đùm bọc, đầy lòng vị tha, hết lòng vì nhau trong gia đình- đó là mảnh đất màu mỡ, là môi trường tốt đẹp nuôi dưỡng và phát triển nhân tính. Xã hội nào cũng muốn công dân của mình có nhân đức, tận tụy với bổn phận một cách tự nguyện. Nếu con người không được giáo dục trong điều kiện gia đình tốt đẹp, trong đó mỗi người thực hiện nghĩa vụ với người khác một cách hoàn toàn tự nguyện, coi đó như là quyền của mình, hạnh phúc của mình, thì làm sao xã hội có thể tạo ra được những công dân trung thực tận tụy như nó muốn?

Tất nhiên trong sự hình thành nhân tính cũng có cả vai trò của bản lĩnh và tư chất cá nhân. Nhưng dù sao thì những điển hình như Gavarol cũng thật hiếm.

Tóm lại, gia đình và giáo dục gia đình có vai trò đặc biệt quan trọng, nhiều khi có tính quyết định đối với sự hình thành nhân cách xã hội. Thật khó có thể hình dung ra, xã hội sẽ làm được gì trong việc này nếu không có tác động của gia đình và giáo dục gia đình. Các quan hệ gia đình tốt đẹp và sự giáo dục gia đình đúng đắn là tiền đề và điều kiện quan trọng bậc nhất để hình thành những nhân cách tốt đẹp và ngược lại. Vì vậy tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất cho việc tổ chức đời sống gia đình và giáo dục gia đình là công việc phải được xã hội chăm lo một cách nghiêm túc nhất, cụ thể nhất và là trước hết trong chiến lược con người.

### **3. Chăm lo cho gia đình như là cái vườn ươm nhân cách**

“Vi lợi ích trăm năm phải trồng người”, do đó nó là công việc thường xuyên mà Nhà nước, xã hội, mỗi công dân trưởng thành có nghĩa vụ phải chăm lo ngay từ khi mỗi con người khóc tiếng khóc chào đời, ngay từ cái “vườn ươm” của nó- gia đình. Ở đây không thể có cả thái độ coi thường, bỏ qua các điều kiện gia đình và giáo dục gia đình, cả thái độ “ăn sẵn” phó mặc cho gia đình làm cái việc “trồng người” này. Không có vườn ươm thì không có cây giống để mà trồng. Mặc cho vườn ươm tự nuôi cây giống thì chẳng bao giờ có cây to cây tốt.

Mặt thứ hai không kém quan trọng là phải chăm lo như thế nào, thông qua các phương tiện gì.

Trong hàng thập kỷ trước đây và hiện nay chúng ta đã không ít những việc tốt đẹp để chăm lo cho gia đình và giáo dục gia đình. Chúng ta đã làm điều đó với tất cả nhiệt tình và nỗ lực trong những điều kiện khó khăn nhiều mặt. Đó là một thực tế không gì phủ nhận được. Nhưng chúng ta biết tự hào về những thành tích thì cũng phải biết đau lòng, biết phục thiện trước những sai lầm- cũng là cái không thể biện bạch gì được. Trong vấn đề này, theo tôi, chúng ta đã phạm không ít sai lầm và sai lầm lớn nữa. Tôn thất và hậu quả của nó gây ra cũng không nhỏ, cho đến tận hôm nay. Xin đơn cử một thí dụ. Khi quan niệm một cách nông cạn rằng Nhà nước và xã hội phải tác động điều chỉnh mọi quan hệ xã hội, kể cả các quan hệ gia đình và khi coi gia đình là “xã hội thu nhỏ”, đôi khi chúng ta đã can thiệp vào các quan hệ gia đình và gia đình gia đình một cách thô thiển, phản tâm lý, phản sự phạm. Thậm chí nhiều lúc chúng ta đã dùng những phương tiện để nhào nặn các quan hệ gia đình theo quan điểm “đồng loại hóa”, cố làm cho nó “tương tự” các quan hệ xã hội. Trong

những chùng mực nào đó chúng ta đã biến gia đình từ chỗ “tổ ấm” của tình thương thành cái “bếp ăn tập thể” trên cơ sở các quan hệ quyền và nghĩa vụ song phẳng. Nghĩa vụ là phá vỡ gia đình. Và tất cả đã được làm nhân danh sự “giải phóng phụ nữ”, bình đẳng nam nữ, bình đẳng giữa vợ chồng. Chúng ta đã thực hiện dân chủ hóa các quan hệ gia đình. Tất nhiên dân chủ cần cho mọi quan hệ như là dưỡng khí vậy. Nhưng phải chăng là có thể dân chủ hóa các mối quan hệ gia đình mà không cần tính đến những khía cạnh hết sức tế nhị của những truyền thống đạo lý, các quan hệ tốt đẹp vốn có trong các gia đình Việt Nam, những cái mà suy cho kỹ và toàn diện thì không những không phải tất cả đều là “phong kiến” cổ hủ, còn có vai trò giáo dục nhân cách. Và nếu trong khi dân chủ hóa các quan hệ gia đình mà làm tổn hại đến nền tảng đạo lý này thì liệu có còn gia đình và gia đình gia đình nữa không? Chúng ta phải kiên quyết và độc đoán trong quan hệ gia đình cũ, song lại cần biết kế thừa và phát triển nề nếp của truyền thống giáo dục gia đình tốt đẹp của gia đình Việt Nam con người Việt Nam nghĩa tình, chung thủy, giàu lòng vị tha.

Xin trở lại vấn đề trách nhiệm của xã hội phải chăm lo đến cái vườn ươm gia đình để thực hiện chiến lược con người. Vậy thì phải chăm lo cái gì, như thế nào và bằng phương tiện gì? Quả là có rất nhiều vấn đề phải làm. Xin nêu ra một số điểm chung.

*Thứ nhất*, Nhà nước và xã hội cần khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các truyền thống đạo lý làm người tốt đẹp trong các gia đình Việt Nam. Chẳng hạn Nhà nước và xã hội có thể thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức tuyên truyền và giáo dục xã hội rộng rãi để tỏ thái độ khen, chê rõ ràng, cụ thể qua những điển hình cụ thể của các quan hệ cư xử trong gia đình, giữa những người thân thiết ruột thịt. Lâu nay chúng ta ít quan tâm đến vấn đề này. Nhưng do những đặc điểm đặc biệt của quan hệ gia đình như đã nói trên, và tác động của các biện pháp giáo dục xã hội này, của tòa án xã hội sẽ mạnh hơn, phù hợp hơn và do đó có kết quả hơn so với các biện pháp pháp lý, vốn có tác động mạnh mẽ trong các quan hệ xã hội khác. Mặt khác, cũng cần tổ chức và mở rộng các diễn đàn công khai dưới nhiều hình thức khác nhau để tất cả các tầng lớp xã hội, các giới, các lứa tuổi có điều kiện phát triển, tranh luận về những vấn đề đạo lý gia đình. Từ đó, dưới sự điều chỉnh và tổ chức của Nhà nước và xã hội, có thể tạo ra những quan niệm thống nhất chung về vấn đề này. Đó cũng là cách tích cực tạo ra những nền tảng nhận thức lý luận- tiền đề không thể thiếu của các hành động xã hội rộng rãi và thống nhất.

*Thứ hai*, Nhà nước và xã hội cần tạo điều kiện giúp đỡ các gia đình về phương pháp luận và phương pháp sư phạm trong việc thực hiện gia đình gia đình đối với mọi thành viên- các phương pháp giáo dục cũng như các phương pháp tự giáo dục. Có thể thực hiện những nhiệm vụ xã hội này thông qua nhà trường, các tổ chức xã hội, các hình thức câu lạc bộ giúp đỡ gia đình, đặc biệt là đối với những bậc cha mẹ còn trẻ, ít kinh nghiệm. Trong thực tế có rất nhiều các bậc cha mẹ có trách nhiệm và khát khao tổ chức sinh hoạt gia đình tốt đẹp và giáo dục con cái nên người. Nhưng do nhiều hạn chế về trình độ hiểu biết, đặc biệt là về tâm lý và phương pháp sư phạm, cho nên đã không thể làm được những điều mong muốn tốt đẹp. Chẳng lẽ Nhà nước và xã hội không tích cực giúp đỡ họ một cách cụ thể, thay vì cứ hô hào suông về “xây dựng gia đình văn hóa mới”? (và những việc làm đầy tính hình thức phô trương giả tạo, chạy theo thành tích “dorm”).

*Thứ ba*, cần xây dựng và thực hiện các mối quan hệ cụ thể giữa gia đình và nhà trường phổ thông. Đối với lứa tuổi “học trò” thì giáo dục ở gia đình và ở nhà trường vừa là những hành động giáo dục song tồn, vừa là sự tiếp nối nhau trong một “qui trình công nghệ” liên tục và là giai đoạn quan trọng nhất. Không tạo được các mối quan hệ thực sự gắn bó, hòa nhập và có hiệu quả giữa gia đình và nhà trường thì có thể nói trên thực tế “qui trình công nghệ” này bị phá vỡ, do đó không thể có “sản phẩm”, càng không thể có sản phẩm tốt. “Bấy lâu nay cũng có thiết lập các quan hệ này và đã có những tác dụng nhất định. Nhưng cái phần “nặng hơn” trong các quan hệ này đôi khi lại là cái khác: để nhà trường “báo cáo thành tích” với gia đình và để thực hiện sự đóng góp của gia đình đối với cơ sở vật chất của nhà trường.

*Thứ tư*, Nhà nước và các lực lượng chính trị xã hội khác cần tôn trọng và đề cao vai trò của nguyên tắc tự điều chỉnh, tự dàn xếp, tự quản lý trong các quan hệ gia đình khi thực hiện tác động tổ chức và điều chỉnh mang tính pháp lý lên các quan hệ này. Tất nhiên các quan hệ gia đình cũng không thể nằm ngoài sự điều chỉnh của pháp luật. Nhà nước nào cũng ban hành luật hôn nhân và gia đình. Nhưng cần điều chỉnh như thế nào, tới mức nào- đó là vấn đề phải xem xét rất cụ thể, thận trọng. Sự can thiệp quá mức cần thiết (hoặc thô thiển) của pháp luật vào các quan hệ này không giúp cho gia đình ổn định và phát triển, mà đôi khi lại có thể phá vỡ nó. Tất nhiên khi có sự vi phạm mang tính chất hình sự giữa các thành viên gia đình với nhau thì Nhà nước phải xử lý nghiêm theo hình luật, nhưng đó là sự áp dụng đối với các quan hệ giữa các công dân của mình.

Có lẽ cần từ bỏ quan điểm sùng bái các tác động của pháp luật đối với các quan hệ gia đình. Khi thực hiện tốt sự điều chỉnh bằng các qui phạm đạo đức và việc giáo dục xã hội thì các biện pháp pháp lý chỉ còn cần thiết như là phương tiện “răn đe”.

*Thứ năm*, cho dù là những điều kiện kinh tế của đất nước có khó khăn đến đâu thì Nhà nước và xã hội cũng cần chăm sóc về mặt vật chất, cần “tưới tắm” cho cái vườn ươm gia đình. Trong cuộc sống đầy gian truân hiện nay, phần lớn các gia đình Việt Nam vẫn tâm niệm một điều: “Giấy rách giữ lấy lề”. Đó là một truyền thống văn hiến rất tốt đẹp của dân tộc ra, một tài sản tinh thần lớn mà ông cha đã nhiều đời gây dựng nên và truyền lại cho con cháu. Cần phải giữ gìn và nhân lên cho hôm nay và cho mãi mãi. Nếu Nhà nước và xã hội không tạo điều kiện giảm dần những khó khăn trong đời sống vật chất của nhân dân, của những người “làm công ăn lương”, đặc biệt là của tầng lớp “kẻ sĩ” thì chẳng bao lâu nữa truyền thống văn hiến này sẽ chỉ còn là “kỷ niệm đẹp” của quá khứ. Lúc đó sẽ quá muộn rồi và sẽ mất nhiều lắm.

Để kết luận, có thể nói thế này: Gia đình là một phạm vi các quan hệ đặc biệt nó có vai trò đặc biệt trong việc giáo dục nhân cách, trong chiến lược con người, và vì thế nó cần có sự quan tâm đặc biệt về nhiều mặt từ phía Đảng, Nhà nước, các tổ chức xã hội và mỗi công dân có tâm huyết.